

NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ VỀ DẠY THÊM, HỌC THÊM

NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN
Trường Đại học Trà Vinh

Nhận bài ngày 14/01/2022. Sửa chữa xong 17/01/2022. Duyệt đăng 25/01/2022.

Abstract

Tutoring and extra classes are necessary activities in today's educational activities, which are both educational and professional and of great interest to the society. The article analyzes the legal provisions on tutoring and extra classes and discuss the limitations, thereby proposing solutions to improve the law.

Keywords: Tutoring, extra class, education, law.

1. Đặt vấn đề

Dạy thêm, học thêm là hoạt động góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục nhân cách của học sinh (HS), và đây cũng là hoạt động để giáo viên (GV) có thể thực hiện được nghĩa vụ thiêng liêng, cao quý của mình, một phần hỗ trợ thu nhập giúp GV nâng cao chất lượng cuộc sống để có những cống hiến cho sự nghiệp giáo dục. Nhưng những quy định về vấn đề này còn chưa cụ thể và gây tranh cãi trong thời gian dài, vì vậy cần đánh giá quy định của pháp luật về hoạt động dạy thêm, học thêm để thấy được những ưu điểm và hạn chế của những quy định này, từ đó đưa ra những kiến nghị phù hợp để hoàn thiện quy định của pháp luật trong hoạt động dạy thêm, học thêm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học thêm cũng như sự minh bạch của hoạt động giáo dục.

2. Khái quát về dạy thêm, học thêm

2.1. Khái niệm

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm thì *dạy thêm, học thêm trong quy định này là hoạt động dạy học phụ thêm có thu tiền của người học, có nội dung theo chương trình giáo dục phổ thông nhưng ngoài kế hoạch giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành.* Với quy định trên thì hoạt động dạy thêm, học thêm có những đặc điểm sau:

Một là, đây là hoạt động có thu tiền của người học theo thỏa thuận giữa cha mẹ HS với nhà trường hoặc tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm khác.

Hai là, nội dung của hoạt động dạy thêm theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành sau khi được Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình giáo dục phổ thông, nhưng không thuộc phạm vi kế hoạch giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Dựa vào tính chất của tổ chức giáo dục hiện nay thì hoạt động dạy thêm, học thêm được tổ chức dưới hai hình thức¹:

Dạy thêm, học thêm trong nhà trường là dạy thêm, học thêm do cơ sở giáo dục công lập (gồm: cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm dạy nghề; trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm học tập cộng đồng; trung tâm ngoại ngữ, tin học, sau đây gọi chung là nhà trường) tổ chức.

1) Điều 2 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm.

Email: Tienm3413033@gmail.com

Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường là dạy thêm, học thêm không do các cơ sở giáo dục công lập (gồm: cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm dạy nghề; trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm học tập cộng đồng; trung tâm ngoại ngữ, tin học, sau đây gọi chung là nhà trường) tổ chức.

2.2. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm

Hoạt động dạy thêm, học thêm phải đảm bảo các nguyên tắc cơ bản sau:

Hoạt động dạy thêm, học thêm phải góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục nhân cách của HS; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và không gây nên tình trạng vượt quá sức tiếp thu của người học.

Không cắt giảm nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá để đưa vào giờ dạy thêm; không dạy thêm trước những nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá.

Đối tượng học thêm là HS có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được gia đình đồng ý; không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc gia đình HS và HS học thêm.

Không tổ chức lớp dạy thêm, học thêm theo các lớp học chính khoá; HS trong cùng một lớp dạy thêm, học thêm phải có học lực tương đương nhau; khi xếp HS vào các lớp dạy thêm, học thêm phải căn cứ vào học lực của HS.

Tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm phải chịu trách nhiệm về các nội dung đăng ký và xin phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

2.3. Các trường hợp không được dạy thêm

Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm, không được tiến hành dạy thêm trong các trường hợp sau đây:

Không dạy thêm đối với HS đã được nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Không dạy thêm đối với HS tiểu học, trừ các trường hợp: bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống.

Cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề không tổ chức dạy thêm, học thêm các nội dung theo chương trình giáo dục phổ thông.

Đối với GV đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập thì không được tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường; Không được dạy thêm ngoài nhà trường đối với HS mà GV đang dạy chính khoá khi chưa được sự cho phép của Thủ trưởng cơ quan quản lý GV đó.

Với quy định này đảm bảo cho hoạt động dạy thêm, học thêm được minh bạch, đạt được kết quả mong đợi như tên gọi của nó, nhằm củng cố và nâng cao kiến thức cho HS.

3. Quy định của pháp luật về hoạt động dạy thêm, học thêm

Cá nhân, tổ chức muốn tiến hành được hoạt động dạy thêm, học thêm bắt buộc phải được cấp giấy phép, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm hoặc uỷ quyền cho giám đốc sở giáo dục và đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông. Chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm hoặc uỷ quyền cho trưởng phòng giáo dục và đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình tiểu học, trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở². Thủ tục cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm bao gồm các hồ sơ sau:

2) Điều 11 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm.

a. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường:

- Tờ trình xin cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm;
- Danh sách trích ngang người đăng ký dạy thêm đảm bảo các yêu cầu tại Điều 8 quy định này.
- Bản kế hoạch tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong đó nêu rõ các nội dung về: đối tượng học thêm, nội dung dạy thêm; địa điểm, cơ sở vật chất tổ chức dạy thêm; mức thu và phương án chi tiền học thêm, phương án tổ chức dạy thêm, học thêm.

b. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường:

- Đơn xin cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, trong đó cam kết với Ủy ban nhân dân cấp xã về thực hiện các quy định tại Khoản 1, Điều 6 quy định này;
- Danh sách trích ngang người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm và người đăng ký dạy thêm;
- Đơn xin dạy thêm có dán ảnh của người đăng ký dạy thêm và có xác nhận theo quy định tại Khoản 5, Điều 8 quy định này;
- Bản sao hợp lệ giấy tờ xác định trình độ đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm và người đăng ký dạy thêm;
- Giấy khám sức khỏe do bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên hoặc Hội đồng giám định y khoa cấp cho người tổ chức dạy thêm, học thêm và người đăng ký dạy thêm;
- Bản kế hoạch tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong đó nêu rõ các nội dung về: đối tượng học thêm, nội dung dạy thêm, địa điểm, cơ sở vật chất tổ chức dạy thêm, mức thu tiền học thêm, phương án tổ chức dạy thêm, học thêm.

3.1. Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

Trong nhà trường, hoạt động dạy thêm, học thêm chỉ được tiến hành khi có nguyện vọng của HS thông qua đơn xin học thêm có chữ ký và cam kết của cha, mẹ hoặc người giám hộ về việc dạy thêm, học thêm. Sau khi tiếp nhận đơn Hiệu trưởng nhà trường tổ chức phân nhóm HS theo học lực, phân công GV phụ trách môn học và tổ chức dạy thêm theo nhóm học lực của HS.

Đối với GV có nguyện vọng dạy thêm phải có đơn đăng ký dạy thêm; trong đơn có cam kết với nhà trường về việc hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ của GV theo quy định chung và các nhiệm vụ khác do nhà trường phân công, đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Hiệu trưởng nhà trường xét duyệt danh sách GV dạy thêm, phân công GV dạy thêm, xếp thời khoá biểu dạy thêm phù hợp với học lực của HS³.

3.2. Tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

Theo quy định tại Điều 8 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm thì việc tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường chỉ áp dụng đối với tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm, yêu cầu cấp phép như sau:

- Cam kết với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi đặt điểm dạy thêm, học thêm thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường và trách nhiệm giữ gìn trật tự, an ninh, đảm bảo vệ sinh môi trường nơi tổ chức dạy thêm, học thêm.

- Công khai tại địa điểm tổ chức dạy thêm trước và trong khi thực hiện dạy thêm:

- a) Giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm;
- b) Danh sách người dạy thêm;
- c) Thời khóa biểu dạy thêm, học thêm;

3) Điều 5 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm.

d) Mức thu tiền học thêm.

Với những quy định trên đã tạo đã khung pháp lý giúp cho hoạt động dạy thêm, học thêm đặc biệt đối với trường hợp tổ chức dạy thêm ngoài nhà trường được đi vào hoạt động có khuôn khổ và trật tự, đảm bảo những tiêu chuẩn của giáo dục trước nhu cầu được dạy thêm, học thêm của cả GV, phụ huynh, HS. Thông qua quy định trên đảm bảo được lòng tin của phụ huynh, HS vào chất lượng giáo dục và loại trừ được những trường hợp biến dạy thêm, học thêm thành mặt trái của giáo dục, giúp GV phát huy được vai trò của nhà giáo trong hoạt động giáo dục.

Tuy nhiên, những quy định về tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường và một phần quy định về tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường đã hết hiệu lực theo quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT về việc công bố hết hiệu lực các Điều 6,8,9,10,11,12,13 và 14 Theo quy định tại Điều 8 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm⁴.

4. Bất cập quy định của pháp luật về hoạt động dạy thêm, học thêm

Mặc dù sự ra đời của quy định dạy thêm, học thêm đã hỗ trợ một phần cho hoạt động này được thuận lợi, giúp cho chủ thể quản lý cũng như những chủ thể chịu sự áp dụng dễ dàng trong quá trình dạy thêm, học thêm, nhưng quy định trên chưa thực sự phù hợp và còn nhiều lỗ hổng cần hoàn thiện.

4.1. Quy định về thuật ngữ “dạy thêm, học thêm trong nhà trường” chưa phù hợp với Luật Giáo dục 2019

Quy định về thuật ngữ “dạy thêm, học thêm trong nhà trường” trong Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm chưa phù hợp với Luật Giáo dục 2019. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT, thì *dạy thêm, học thêm trong nhà trường là dạy thêm, học thêm do cơ sở giáo dục công lập (gồm: cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm dạy nghề; trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm học tập cộng đồng; trung tâm ngoại ngữ, tin học, sau đây gọi chung là nhà trường) tổ chức*. Theo quy định tại Điều 47 Luật Giáo dục năm 2019 thì nhà trường bao gồm:

- Trường công lập do Nhà nước đầu tư, bảo đảm điều kiện hoạt động và đại diện chủ sở hữu.
- Trường dân lập do cộng đồng dân cư ở cơ sở gồm tổ chức và cá nhân tại thôn, ấp, bản, làng, buôn, phum, sóc, xã, phường, thị trấn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và bảo đảm điều kiện hoạt động. Loại hình trường dân lập chỉ áp dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non⁵.
- Trường tư thục do nhà đầu tư trong nước hoặc nhà đầu tư nước ngoài đầu tư và bảo đảm điều kiện hoạt động.

Theo quy định Khoản 12 Luật Giáo dục 2019 thì “*Cơ sở giáo dục là tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân gồm nhà trường và cơ sở giáo dục khác*”. Như vậy, việc giải thích “dạy thêm, học thêm trong nhà trường” trong thông tư sẽ bao gồm cơ sở giáo dục nhưng Luật Giáo dục thì “*cơ sở giáo dục*” sẽ bao gồm nhà trường, quy định này chưa thật sự thống nhất giữa hai văn bản.

Hơn nữa, dạy thêm, học thêm trong nhà trường chỉ áp dụng đối với cơ sở giáo dục công lập, đây là cơ sở giáo dục do Nhà nước đầu tư, bảo đảm điều kiện hoạt động và đại diện chủ sở hữu bao gồm cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm dạy nghề; trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm học tập cộng đồng; trung tâm ngoại ngữ, tin học. Đối với cơ sở giáo dục tư thục do nhà đầu tư trong nước hoặc nhà đầu tư nước ngoài đầu tư và bảo đảm điều kiện hoạt động, nếu tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm sẽ rơi vào trường hợp dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường, trong khi loại hình nhà trường trong hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm cả hình thức tư thục. Bên cạnh đó, điều kiện

4) Hết hiệu lực theo Điều 74 Luật đầu tư năm 2014.

5) Hoạt động dạy thêm, học thêm không áp dụng đối với loại hình này.

để thành lập và hoạt động của cơ sở giáo dục tư thục được quy định tương tự với cơ sở công lập⁶, nhưng lại xếp trường tư thục vào nhóm ngoài nhà trường, như vậy sẽ gây khó khăn cho trường tư thục bởi quy định tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường sẽ có nhiều thủ tục và phức tạp hơn, quy định này không đảm bảo công bằng giữa trường công lập và tư thục.

4.2. Quy định “Đối với GV đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập không được dạy thêm ngoài nhà trường đối với HS mà GV đang dạy chính khóa khi chưa được sự cho phép của Thủ trưởng cơ quan quản lý GV đó”⁷ chưa thực sự phù hợp và bao quát

Quy định này tạo nên sự công bằng và minh bạch cho hoạt động giảng dạy tránh tình trạng GV dạy thêm biến hoạt động dạy thêm thành hoạt động kinh doanh không đảm bảo tính chất của dạy thêm. Tuy nhiên, vẫn được dạy thêm ngoài nhà trường đối với HS mà GV đang dạy chính khóa nếu được sự cho phép của Thủ trưởng cơ quan quản lý GV đó, điều này không thực sự công bằng, cũng gây nên tình trạng HS sẽ chạy theo GV giảng dạy chính khóa của mình. Hơn nữa, quy định cấm này cũng nên áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp tư thục.

4.3. Việc hết hiệu lực các Điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 Theo quy định tại Điều 8 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT gây nên khó khăn cho chủ thể chịu sự áp dụng của quy định này

Điều này dẫn đến hai vấn đề phát sinh:

Một là, cá nhân, tổ chức không dám tổ chức hoặc dạy thêm ngoài nhà trường, vì không biết khi thực hiện thì có trái quy định pháp luật và có biện pháp chế tài hay không, trong khi nhu cầu được học thêm của HS rất cao. Điều này ảnh hưởng đến quyền lợi của người dạy và người học.

Hai là, cá nhân, tổ chức vẫn tổ chức hoặc dạy thêm, bởi công dân được làm những gì mà pháp luật không cấm, nhưng có vài trường hợp cá nhân, tổ chức không đáp ứng được những điều kiện nhất định để thực hiện hoạt động dạy thêm, ảnh hưởng đến chất lượng học tập của HS. Trong giai đoạn hiện nay, với sự phát triển của công nghệ thông tin cùng với sự bùng nổ của dịch bệnh thì hoạt động dạy thêm thực sự phức tạp, thông qua những công cụ như Meet, Teams, Zoom... có thể dạy thêm trực tuyến mà không cần phải bất cứ thủ tục nào và việc quản lý rất khó khăn nếu rơi vào những trường hợp bị cấm.

5. Kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật về hoạt động dạy thêm, học thêm

Những bất cập trên đã gây không ít khó khăn cho những chủ thể thực hiện pháp luật, vì vậy người viết đề xuất một số kiến nghị góp phần hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật của các chủ thể trong hoạt động dạy thêm, học thêm.

5.1. Cần thống nhất sử dụng thuật ngữ dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường để phù hợp với Luật Giáo dục 2019 và bổ sung thêm cơ sở giáo dục tư thục vào hình thức trong nhà trường đảm bảo công bằng trong hoạt động giáo dục, theo hướng dạy thêm, học thêm trong nhà trường là dạy thêm, học thêm do cơ sở giáo dục (gồm: cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm dạy nghề; trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm học tập cộng đồng; trung tâm ngoại ngữ, tin học) tổ chức.

5.2. Nên thay đổi trường hợp không được dạy thêm “đối với GV đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập: Không được dạy thêm ngoài nhà trường đối với HS mà GV đang dạy chính khóa khi chưa được sự cho phép của Thủ trưởng cơ quan quản lý GV đó” theo hướng “không được dạy thêm ngoài nhà trường đối với HS mà GV đang dạy chính khóa”, như vậy mới đảm bảo minh bạch cho hoạt động giáo dục.

5.3. Chính phủ cần ban hành văn bản quy định chi tiết về hoạt động dạy thêm, học thêm và đưa

6) Xem thêm Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

7) Khoản 4 Điều 4 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.

hoạt động này vào ngành nghề kinh doanh có điều kiện để bảo vệ lợi ích người tiêu dùng, lợi ích xã hội hay vấn đề an ninh, an toàn xã hội. Nếu dạy thêm, học thêm được đưa vào danh mục kinh doanh có điều kiện thì phải đảm bảo yêu cầu về người dạy học, yêu cầu cơ sở vật chất, thiết bị, mức thu học phí... như vậy sẽ quản lý được chặt chẽ, minh bạch, công bằng hơn.

6. Kết luận

Những quy định về dạy thêm, học thêm đã phát huy hiệu quả của nó trong điều chỉnh mối quan hệ của các chủ thể trong hoạt động này và là công cụ hiệu quả để đánh giá được tầm quan trọng của hoạt động dạy thêm, học thêm đối với xã hội. Tuy nhiên, những quy định về hoạt động này chưa được rõ ràng và hiện nay một số quy định lại hết hiệu lực, gây ra khó khăn cho việc quản lý cũng như thực thi pháp luật, làm cho hoạt động dạy thêm, học thêm có nhiều biến tướng. Vì vậy, trong thời gian tới cần có những quy định cụ thể cho hoạt động này để nâng cao được hiệu quả thực hiện pháp luật trong hoạt động dạy thêm, học thêm, đáp ứng được nhu cầu của xã hội cũng như sự phát triển của hoạt động giáo dục.

Tài liệu tham khảo

[1] Luật Giáo dục năm 2019.
 [2] Luật Đầu tư 2014 (đã hết hiệu lực).
 [3] Chính phủ (2017), *Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.*
 [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012), *Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 quy định về dạy thêm, học thêm.*

NGHIÊN CỨU ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ...

Tiếp theo trang 77

Đối với gia đình: Các bậc phụ huynh nên duy trì sự dân chủ trong gia đình để phát huy hiệu quả giáo dục và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với SV. Bên cạnh đó, người lớn cũng cần quan tâm dành thời gian, hiểu tâm lý của SV để lắng nghe và hướng dẫn, giúp đỡ các em đúng nơi, đúng lúc.

Đối với SV: Cần có những định hướng giá trị trong tình yêu phù hợp để đáp ứng nhu cầu nghề nghiệp của bản thân; tích cực tham gia các hoạt động, hội thảo, các lớp học bổ trợ nâng cao kiến thức về tình yêu - tình dục, câu lạc bộ, đọc sách có chủ đề về tình yêu, tình bạn giúp bổ sung kiến thức, tiếp thu những giá trị chuẩn mực trong tình yêu. Khi gặp những khó khăn về tâm lý, học tập, tình yêu,... cần mạnh dạn đến gặp các nhân viên tham vấn trường học hoặc chia sẻ với gia đình, bạn bè để cùng nhau có những hướng giải quyết phù hợp nhất.

Chú thích

(*) Nghiên cứu tổng quan này được hỗ trợ bởi Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội mã số QS.NH.21.10.

Tài liệu tham khảo

[1] Lê Nguyễn Anh Như (2013), *Định hướng giá trị trong tình yêu của sinh viên một số trường đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
 [2] Trần Thị Phụng Hà, Nguyễn Ngọc Lệ (2014), *Định hướng giá trị tình yêu - hôn nhân và gia đình của sinh viên Đại học Cần Thơ*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, số 33, tr. 63-74.
 [3] Võ Nữ Hải Yến (2020), *Định hướng giá trị trong tình yêu của sinh viên Đại học Khoa học - Đại học Huế*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế, số 3.
 [4] Phan Thị Tố Oanh, Lê Nguyễn Anh Như (2018), *Thực trạng định hướng giá trị tình yêu của sinh viên một số trường đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh và đề xuất mô hình tham vấn tâm lý*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, số 34.
 [5] Nguyễn Đức Chiện (2015), *Biến đổi khuôn mẫu tình yêu và xuất hiện chung sống trước hôn nhân trong thanh niên sống xa nhà hiện nay*, Hội thảo quốc tế "Đóng góp của Khoa học Xã hội - Nhân văn trong phát triển kinh tế - xã hội", Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 463.